**Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

**HĐTN**

**-- 26 --**

**THỜI GIAN BIỂU CỦA EM**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Biết sắp xếp thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân.

- Hiểu được ý nghĩa của việc lập thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân.

- Bước đầu thực hiện được thời gian biểu đề ra.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ, tự học: Tự lập được thời gian biểu của bản thân.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết sắp xếp các hoạt động, các công việc trong thời gian biểu một cách khoa học.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết chia sẻ với bạn về thời gian biểu của mình.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: tôn trọng bạn, biết lắng nghe những chia sẻ về thời gian biểu của bạn.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ, chịu khó hoàn thành các công việc đã sắp xếp trong thời gian biểu.

- Phẩm chất trách nhiệm: làm việc tập trung, nghiêm túc, có trách nhiệm trước tập thể lớp.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  - Cách tiến hành:  - GV mở bài hát “Thói quen hàng ngày” để khởi động bài học.  + GV cùng chia sẻ với HS về nội dung bài hát.  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15’)**  **-** Mục tiêu: Biết kể thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân.  **-** Cách tiến hành:  **\* Hoạt động 1: Chia sẻ về một ngày của em (làm việc nhóm)**  **-** GV mời HS đọc yêu cầu.  - GV cho HS chia sẻ trong nhóm nội dung sau:  + Giờ em thức dậy vào buổi sáng:  + Những việc làm chuẩn bị trước khi đi học:  + Những hoạt động em tham gia ở trường:  + Những hoạt động vui chơi của em ngoài giờ học:  + Những việc làm giúp đỡ gia đình em khi ở nhà.  - GV mời HS trình bày trước lớp.  - GV mời các HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  *=> Kết luận:* Trong một ngày, mỗi người đều thực hiện nhiều công việc, hoạt động khác nhau. Để mỗi ngày trôi qua có ý nghĩa hơn, chúng ta nên làm nhiều việc có ích cho bản thân, gia đình, xã hội bằng cách sắp xếp các hoạt động, công việc theo một thời gian nhất định và cố gắng hoàn thành các công việc đó theo đúng kế hoạch.  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập: (10’)**  **-** Mục tiêu:  + Hiểu được ý nghĩa của việc lập thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân.  + Biết sắp xếp thứ tự các hoạt động, công việc trong ngày của bản thân.  **-** Cách tiến hành:  **Hoạt động 2. Lập thời gian biểu. (Làm việc cá nhân)**  - GV mời HS đọc yêu cầu bài: Lập thời gian biểu các hoạt động và công việc trong ngày của bản thân theo mẫu gợi ý sau.  image (3).png  Phân tích mẫu bảng:  - Thời gian biểu chia mấy cột, cột 1 ghi gì? Có mấy buổi ? Cột 2, cột 3 ghi gì ?  *- Bước 1*: Làm việc cá nhân. GV HD:  + Viết các hoạt động, công việc cần thực hiện trong ngày và thời gian tương ứng.  + Sử dụng bút màu trang trí thời gian biểu.  - *Bước 2:* Làm việc cả lớp.  + Cho HS chia sẻ thời gian biểu của mình với các bạn.  + HD HS nhận xét: Buổi sáng, bạn làm việc gì ? buổi trưa, buổi chiều bạn có những hoạt động và công việc gì? Em thấy mỗi ngày bạn có làm được nhiều việc không? Các hoạt động và công việc đó có được sắp xếp khoa học không?...  - Em thấy việc lập thời gian biểu có tác dụng gì với bản thân?  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  *=> Kết luận*: Lập thời gian biểu các HĐ, công việc trong ngày là giúp các em thực hiện công việc một cách đầy đủ và hiệu quả. Lập thời gian biểu còn giúp em hình thành được nếp sống khoa học. Các em hãy cố gắng thực hiện đầy đủ các hoạt động công việc theo thời gian biểu.  **4. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV HDHS:  + Chia sẻ thời gian biểu với người thân.  + Dán thời gian biểu ở vị trí dễ thấy trong ngôi nhà của em.  + Thực hiện các công việc, các hoạt động trong ngày theo thời gian biểu đã xây dựng.  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GVnhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe.  - HS chia sẻ với GV về nội dung bài hát.  - HS lắng nghe.  - Học sinh đọc yêu cầu bài  - HS chia sẻ trong nhóm. VD:  + Buổi sáng, em thức dậy lúc 5giờ 30 phút.  + Việc làm chuẩn bị trước khi đi học: tập thể dục, vệ sinh cá nhân, ăn sáng, ...  + Những hoạt động vui chơi: đá cầu, nhảy dây, ...  + Việc làm giúp đỡ gia đình: quét nhà, cắm cơm, chơi với em, ...  - HS lắng nghe chia sẻ của bạn và nhận xét về các công việc, các hoạt động của bạn đã làm.  - HS nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS quan sát mẫu thời gian biểu.  - Học sinh trả lời các câu hỏi.  - HS làm việc cá nhân.  - 2- 3 HS chia sẻ thời gian biểu của mình trước lớp.  - HS khác lắng nghe, nhận xét.  - HS nêu theo suy nghĩ cá nhân:  Lập thời gian biểu giúp em nhớ được các việc cần làm trong ngày/giúp em hoàn thành công việc đúng thời gian/ ...  - HS lắng nghe.  - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm 2, đưa ra những ý tưởng sáng tạo, phù hợp  để đề xuất trang trí lớp.  - Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................